

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế
lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết
của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ tại Tờ trình số: 27/TTr-BQLKCN ngày 24/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được thay thế lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ (*Chi tiết tại Danh mục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Hủy bỏ nội dung chi tiết các thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng công bố tại Danh mục kèm theo Quyết định số 2404/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
ĐƯỢC THAY THẾ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH PHÚ THỌ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2472/QĐ-UBND ngày 4 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

*TTHC: Thủ tục hành chính;
DVC TT: Dịch vụ công trực tuyến.*

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (Mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Hoạt động xây dựng					
1	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	* Đối với dự án thuộc nhóm B có công trình cấp III sử dụng vốn khác tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. * Đối với dự án nhóm C có công trình cấp III sử dụng vốn khác tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ Điện thoại: 0210.2222.555 2. Trực tuyến: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Theo quy định của Bộ Tài chính	2	1. Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; 3. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 4. Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở; 5. Quyết định số 12/2021/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phân cấp một số nội dung quản lý hoạt động đầu

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (Mức độ)	Căn cứ pháp lý
						tư xây dựng trên địa bàn tỉnh
2	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	* Đối với các công trình được đầu tư xây dựng tại các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (Trong đó: - Thời hạn cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa: 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ; - Thời hạn tham gia ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước được cơ quan có thẩm quyền xin ý kiến: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ <i>Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ</i> Điện thoại: 0210.2222.555 2. Trực tuyến: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Theo quy định của Bộ Tài chính và địa phương	2	1. Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; 2. Luật số sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; 3. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 4. Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc quy định mức thu một số loại phí và lệ phí, tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 5. Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ quy định một số nội dung về cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
3	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình	* Đối với các công trình được đầu tư xây dựng tại các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ <i>Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân,</i>	Theo quy định của Bộ Tài chính và địa	2	1. Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; 2. Luật số sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; 3. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (Mức độ)	Căn cứ pháp lý
	Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (Trong đó: - Thời hạn cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa: 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ; - Thời hạn tham gia ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước được cơ quan có thẩm quyền xin ý kiến: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ Điện thoại: 0210.2222.555 2. Trực tuyến: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	phương		ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 4. Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc quy định mức thu một số loại phí và lệ phí, tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 5. Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ quy định một số nội dung về cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
4	Cấp giấy phép di dời công trình cấp đặc biệt, cấp I và cấp II (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai	* Đối với các công trình được đầu tư xây dựng tại các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (Trong đó: - Thời hạn cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng tổ	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ Điện thoại: 0210.2222.555 2. Trực tuyến: http://dichvucong.phutho.gov.vn	Theo quy định của Bộ Tài chính và địa phương	2	1. Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; 3. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 4. Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc quy định mức

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (Mức độ)	Căn cứ pháp lý
	đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	<i>chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa: 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ;</i> - Thời hạn tham gia ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước được cơ quan có thẩm quyền xin ý kiến: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).	gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			thu một số loại phí và lệ phí, tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 5. Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ quy định một số nội dung về cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
5	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến	* Đối với các công trình được đầu tư xây dựng tại các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (Trong đó: - Thời hạn cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng tổ chức thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa: 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ; - Thời hạn tham gia ý kiến của các cơ quan quản lý nhà	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ <i>Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ</i> Điện thoại: 0210.2222.555 2. Trực tuyến: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Theo quy định của Bộ Tài chính	2	1. Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; 2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; 3. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 4. Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc quy định mức thu một số loại phí và lệ phí, tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ 5. Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ quy định một số nội

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (Mức độ)	Căn cứ pháp lý
	trong đô thị/Dự án).	<i>nước được cơ quan có thẩm quyền xin ý kiến: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ).</i>				dung về cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
6	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	* Đối với các công trình được đầu tư xây dựng tại các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ <i>Địa chỉ: 398 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ</i> Điện thoại: 0210.2222.555 2. Trực tuyến: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	Theo quy định của Bộ Tài chính	2	1. Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; 2. Luật số sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; 3. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 4. Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc quy định mức thu một số loại phí và lệ phí, tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ. 5. Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ quy định một số nội dung về cấp phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
7	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp II (công	* Đối với các công trình được đầu tư xây dựng tại các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc phạm vi	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Phú Thọ <i>Địa chỉ: 398 đường Trần</i>	Theo quy định của Bộ Tài chính	2	1. Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; 2. Luật số sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức/ Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC TT (Mức độ)	Căn cứ pháp lý
	trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	quản lý của Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	<i>Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ</i> <i>Điện thoại: 0210.2222.555</i> 2. Trực tuyến: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích			3. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; 4. Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ về quy định mức thu một số loại phí và lệ phí, tỷ lệ (%) để lại cho các tổ chức, cá nhân thu phí trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.